

## **Bài 63** LUYỆN TẬP CHUNG (2 tiết)

### **I** MỤC TIÊU

Giúp HS:

#### **Kiến thức, kĩ năng**

- Thực hiện được phép cộng, trừ (không nhớ và có nhớ) trong phạm vi 1 000.
- Thực hiện được việc tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng, trừ (theo thứ tự từ trái sang phải) trong phạm vi các số và phép tính đã học.
- Nhận biết được ý nghĩa thực tiễn của phép trừ thông qua tranh ảnh, hình vẽ hoặc tình huống thực tiễn.
- Giải quyết được một số vấn đề gắn với việc giải bài toán có lời văn có một bước tính (trong phạm vi các số và phép tính đã học) liên quan đến ý nghĩa thực tiễn của phép tính (bài tập về bớt một số đơn vị, bài tập về nhiều hơn, ít hơn một số đơn vị).

#### **Phát triển năng lực**

- Thực hiện được thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.
- Nêu và trả lời được câu hỏi khi lập luận, giải quyết các bài toán có lời văn nhằm phát triển năng lực giao tiếp.
- Lựa chọn được phép tính để giải quyết được các bài tập nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề.
- Sử dụng được ngôn ngữ toán học kết hợp với ngôn ngữ thông thường để biểu đạt các nội dung toán học ở những tình huống đơn giản nhằm phát triển năng lực giao tiếp.
- HS được tham gia vào hoạt động thực hành, trải nghiệm thông qua trò chơi toán học.

### **II** CHUẨN BỊ

Đồ dùng cần thiết để tổ chức trò chơi.

### **III** HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

**Lưu ý chung:** Ở mỗi tiết học của bài học, GV nên tổ chức dạy học theo các bước:

Khởi động → Thực hiện hình thức dạy học phù hợp → Củng cố

## Tiết 1. Luyện tập

*Yêu cầu chủ yếu của tiết học:* Ôn tập, củng cố kiến thức về phép cộng, phép trừ (không nhớ và có nhớ) trong phạm vi 1 000; ôn tập về hình học (hình phẳng, hình khối); ôn tập về so sánh số và tính trong trường hợp có hai dấu phép tính; ôn tập về đơn vị đo khối lượng ki-lô-gam.

*Bài 1:* Bài tập đặt tính rồi tính quen thuộc nhằm giúp HS ôn tập về thực hiện phép cộng, phép trừ (không nhớ và có nhớ) trong phạm vi 1 000. HS cần đặt đúng phép tính trước khi thực hiện tính.

*Bài 2:* Bài tập nhằm giúp HS ôn tập về thực hiện phép cộng không nhớ, phép trừ có nhớ trong phạm vi 1 000 và ôn tập về hình khối.

– Mỗi số được ghi trên một hình khối. Các hình khối gồm: Khối lập phương, khối hộp chữ nhật, khối cầu, khối trụ. HS cần xác định được các hình khối, từ đó xác định số trên mỗi hình khối, sau đó thực hiện các yêu cầu của đề bài.

– Kết quả: a)  $523 + 365 = 888$ ; b)  $572 - 416 = 156$ .

*Bài 3:* Bài tập nhằm giúp HS phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề gắn với việc giải bài toán lời văn có một bước tính, cũng như giúp HS ôn tập về đơn vị đo khối lượng ki-lô-gam. Thông qua việc trả lời câu hỏi, HS sử dụng được ngôn ngữ toán học kết hợp với ngôn ngữ thông thường để biểu đạt các nội dung toán học ở những tình huống đơn giản.

– Tình huống được đưa ra là tính xem trong hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo, biết số lượng gạo của hàng đó bán được trong buổi sáng và buổi chiều. Với bài tập này, HS vận dụng phép cộng để giải quyết vấn đề trong thực tiễn.

– GV cho HS làm bài rồi chữa bài.

### *Bài giải*

Số ki-lô-gam gạo cửa hàng bán được trong cả hai buổi là:

$$250 + 175 = 425 \text{ (kg)}$$

*Đáp số:* 425 kg gạo.

– GV có thể mở rộng bài tập bằng cách đặt câu hỏi: “Buổi sáng hay buổi chiều cửa hàng bán được nhiều gạo hơn?”. Tuy nhiên, GV không đặt câu hỏi: “Nhiều hơn bao nhiêu?”, vì phép tính  $250 - 175$  thuộc dạng phép trừ có nhớ 2 lần (vượt quá chương trình lớp 2).

*Bài 4:* Bài tập nhằm giúp HS ôn tập về thực hiện phép cộng, phép trừ trong phạm vi 1 000, ôn tập về so sánh số cũng như ôn tập về hình phẳng.

– Mỗi phép tính được ghi trên một miếng bìa. Lần lượt từ trái sang phải: Bạn Mai cầm miếng bìa hình tam giác, bạn Rô-bốt cầm miếng bìa hình tứ giác, bạn Nam

cắm miếng bìa hình tròn. HS cần thực hiện các phép tính trên mỗi miếng bìa, sau đó so sánh các kết quả để tìm ra đáp án cho các câu hỏi.

– Kết quả:

a) Bạn Mai cắm miếng bìa ghi phép tính có kết quả bé nhất;

b) Miếng bìa ghi phép tính có kết quả lớn nhất có dạng hình tứ giác.

– GV có thể mở rộng bằng cách đặt thêm các câu hỏi: “Bạn Nam cắm miếng bìa hình gì?”, “Miếng bìa hình tròn ghi phép tính có kết quả bằng bao nhiêu?”.

*Lưu ý:* Kết thúc tiết học, GV cho HS củng cố bài học (như yêu cầu đã nêu ở đầu tiết học).

## Tiết 2. Luyện tập

*Yêu cầu chủ yếu của tiết học:* Ôn tập, củng cố kiến thức về phép cộng, trừ (không nhớ và có nhớ) trong phạm vi 1 000; giúp HS ôn tập về đường gấp khúc và đơn vị đo độ dài mét; qua hoạt động trò chơi giúp HS củng cố thực hiện cộng, trừ trong phạm vi 1 000, gây hứng thú học tập.

### 1. Luyện tập

*Bài 1:* Bài tập nhằm giúp HS ôn tập về thực hiện phép cộng, phép trừ trong phạm vi 1 000.

Bài tập yêu cầu tìm những phép tính sai và sửa lại cho đúng. HS cần kiểm tra tất cả các phép tính để tìm ra có 2 phép tính sai. Sau đó GV cho HS sửa lại các phép tính sai cho đúng đáp số.

*Bài 2:* Bài tập nhằm giúp HS thực hiện được việc tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng, trừ (theo thứ tự từ trái sang phải) trong phạm vi các số và phép tính đã học.

– Việc minh họa chú khi đeo kính với gương mặt ngộ nghĩnh và hai tay cầm hai tờ giấy có ghi phép tính lấy ý tưởng từ một câu chuyện vui: “Một con khi thấy con người đeo kính đọc được sách và nó nghĩ rằng cứ đeo kính là sẽ đọc được sách.”

– GV có thể nhắc lại về thứ tự thực hiện các phép tính (từ trái sang phải). Với dạng bài tập này, HS có thể thực hiện theo hai cách là đặt tính rồi tính hoặc tính nhẩm.

*Bài 3:* Bài tập nhằm giúp HS phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề gắn với việc giải bài toán lời văn có một bước tính, cũng như ôn tập lại về đơn vị đo độ dài mét. Thông qua việc trả lời câu hỏi, HS sử dụng được ngôn ngữ toán học kết hợp với ngôn ngữ thông thường để biểu đạt các nội dung toán học ở những tình huống đơn giản.

- Tình huống được đặt ra là tính số mét đường sửa được của đội Hai khi biết số mét đường sửa được của đội Một và biết đội Hai sửa được ít hơn đội Một 70 m đường. Dạng bài toán có lời văn, HS vận dụng phép trừ để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn.
- GV cho HS làm bài rồi chữa bài.

*Bài giải*

Số mét đường đội Hai sửa được là:

$$850 - 70 = 780 \text{ (m)}$$

*Đáp số:* 780 m đường.

## 2. Trò chơi “Cờ ca-rô”

- Mục đích: Giúp HS củng cố kiến thức về thực hiện phép cộng, phép trừ (cả có nhớ và không nhớ) trong phạm vi 1 000, tính nhẩm các số tròn trăm, tròn chục trong phạm vi 1 000.
- Chuẩn bị: Mỗi nhóm 1 con xúc xắc.
- Cách chơi: Khi đến lượt, người chơi gieo xúc xắc. Người chơi chọn ô bất kì ghi số ứng với số chấm xuất hiện ở mặt trên xúc xắc, rồi tính kết quả phép tính tại ô đó. Hai người chơi luân phiên nhau và trò chơi kết thúc khi có người chơi tính được 3 phép tính liên nhau trên cùng hàng, cùng cột hoặc cùng đường chéo.
- Chú ý:
  - + Chẳng hạn, khi các ô ghi số 3 đã được chọn hết mà sau đó người chơi lại tung xúc xắc được 3 chấm thì coi như mất lượt.
  - + Để người chơi ghi nhớ được các ô mình đã chọn, có thể cho người chơi sử dụng bút chì đánh dấu vào các ô mình đã chọn. Chẳng hạn, người chơi thứ nhất đánh dấu X vào các ô đã chọn, trong khi người chơi thứ hai đánh dấu O. Như vậy trò chơi kết thúc khi có 3 chữ X hoặc O cùng hàng, cùng cột hoặc cùng đường chéo.

*Lưu ý:* Kết thúc tiết học, GV cho HS củng cố bài học (như yêu cầu đã nêu ở đầu tiết học).